

26/4/2019 và bị tạm giữ đến ngày 05/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

3. Trần Ngọc P. Tên gọi khác: B. Sinh ngày 06/3/2001, tại P, Gia Lai. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thành phố P, tỉnh Gia Lai. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: học sinh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T và bà Nguyễn Thị Thu H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 26/4/2019 và bị tạm giữ đến ngày 05/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

4. Trần Quốc K. Sinh ngày 14/11/2002, tại P, Gia Lai. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tổ 2, phường Phù Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N và bà Mai Thị Thu T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 trong vụ án “Cố ý gây thương tích” đang bị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai khởi tố, điều tra. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác

* *Người bào chữa cho bị cáo Trương Đình Anh N:* Ông Nguyễn Mạnh H, Ông Vũ Đình K là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Cao Hoài N:* Ông Tống Đức N là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Trần Quốc K:* Ông Trần Mạnh T là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, vắng mặt. Bị cáo Trần Quốc K từ chối luật sư bào chữa, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án. (Có văn bản từ chối Luật sư).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Hoàng N (đã chết), có kháng cáo:*

- Anh Trần K, sinh năm 1980 (cha bị hại).
- Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1981 (mẹ bị hại)

Cùng trú tại: thành phố P, tỉnh Gia Lai, có mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Phạm Ngọc Q là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

* *Đại diện hợp pháp của Trường THPT P, Gia Lai:* bà Nguyễn Thị Đông H, Phó Hiệu trưởng trường PTTH P. Vắng mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quốc K:* chị Mai Thị Thu T mẹ ruột bị cáo, có kháng cáo, có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Cao Hoài N:* anh Nguyễn Ái Q là cha ruột bị cáo, có kháng cáo, có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo: Bùi M Q, Trần Ngọc T, Nguyễn Anh T1 không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Cao Hoài N là học sinh lớp 12A9 trường THPT L, thành phố P, tỉnh Gia Lai và Bùi M Q1 là học sinh lớp 11B2 trường THPT P, thành phố P, tỉnh Gia Lai, cùng quen biết và có tình cảm với Hoàng Ngọc Thái B (Bạn học cùng lớp với Bùi M Q1). Chiều ngày 25/4/2019, N đọc được tin nhắn trên Facebook Messenger giữa Q1 và B, thấy Q1 quan tâm và rủ B đi chơi, xem phim nên nhắn tin trên Facebook Messenger cho Q1 hỏi về quan hệ giữa Q1 với B thì xảy ra mâu thuẫn, nên N hẹn gặp Q1 ở gần trường THPT P để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn thì Q1 đồng ý. Sau khi hẹn với Q1, N nhắn tin cho Trương Đình Anh N và Nguyễn Hoàng N T2 (là bạn học lớp 12A7 cùng trường THPT L) biết mâu thuẫn với Q1 và rủ trưa ngày 26/4/2019 đi cùng N đến gặp Q1, còn Q1 thì nhắn tin nhờ Trần Quốc K (SN 2002, trú tổ 2, phường P, Tp. P, là bạn) đi cùng.

Sáng ngày 26/4/2019, Nguyễn Hoàng N T2 điều khiển xe mô tô đến chở Trần Ngọc P đi học và kể cho P nghe việc N nhờ T2 sau khi tan học cùng đi qua trường THPT P để gặp Q1 nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, thì P muốn đi nên nói T2 chở quay về nhà để lấy con dao dài 27,5cm cất giấu trong túi áo khoác. Trong buổi học sáng ngày 26/4/2019, N kể lại việc mình có mâu thuẫn với Q1 và hẹn gặp Q1 gần trường Lê Lợi để giải quyết mâu thuẫn cho các bạn cùng lớp là: Trần Ngọc P, Nguyễn Anh T1 và Đặng Ngọc M, Trần Trọng T nghe. Khi tan học, N cùng P, T2, T1 và M ra nhà M để lấy xe mô tô gửi ở đây thì T1 gặp Trần Trọng T nên rủ đi cùng, khi lấy xe mô tô xong mọi người cùng đi ra đường Nguyễn Du trước quán cà phê Cây Đa để gặp N thì thấy Trần Q1 N nên T2 rủ N cùng đi. Lúc này N chở N bằng xe mô tô mượn của Phúc (hiện chưa xác định được lai lịch của Phúc), T1 chở P bằng xe mô tô BKS: 81B2-215.45, T chở M bằng xe mô tô BKS: 81AA-053.73 và T2 chở N bằng xe mô tô BKS: 81B2-392.35 đi qua Trường THPT P, khi đi N mang theo một dao gấp trong túi quần bên phải (Dao dài khoảng 22cm); P mang theo một dao nhọn trong túi áo khoác; N mang theo một dao gấp (dao dài 23,5cm) cất giấu trong cặp quần bên phải, nên những người đi cùng không biết. Khi đến gần cổng Trường THPT P thì thấy Bùi M Q1 đang đứng cùng Trần Hoàng N (là bạn học cùng Q1) trước cổng trường, nên N chở N đến gần nói chuyện, các xe còn lại dừng cách xa khoảng từ 5 đến 7 mét. Thấy nhóm của N đến nhưng chưa thấy Trần Quốc K nên Q1 gọi điện cho K sau đó thấy Nguyễn Hùng C điều khiển xe mô tô BKS: 81B1-555.95 chở K đến, (khi đi K mang theo một bình xịt hơi cay giấu trong túi áo khoác nhưng không ai biết).

Thấy có đông người đứng gần cổng trường Trần Hoàng N nói: "***Đi chỗ khác nói chuyện chứ ở đây gần cổng trường mà nói gì***", nghe vậy N điều khiển xe mô tô chở N đi về hướng ngã ba giữa đường T và H. Trần Hoàng N điều khiển xe mô tô BKS: 81B1-942-14 chở Q1, C chở K, T1 chở P, T chở M và T2 chở N đi theo xe N, khi xe của N đi đến đầu ngã ba đường T - H thuộc tổ 12, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì N dừng xe lại sát mép đường phải, N chở Q1 dừng sau xe N khoảng 3,5 mét, xe C chở K dừng ngang bên trái và cách xe N khoảng 4 mét, xe T1 chở P dừng sau xe N khoảng 7,5 mét, T2 chở Q1 N dừng sau xe N khoảng 11 mét, xe T dừng sau xe N khoảng 13 mét. N xuống xe và ra đứng đối diện với N, N dựng xe rồi xuống ngồi dựa vào yên xe và nhìn về phía K, thấy N đưa tay phải vào cặp quần bên phải (nơi N để con dao gấp) thì N

hỏi: "*Mày làm cái gì á?*", K cũng hỏi N: "*Mày làm cái gì á?*". Hỏi xong thì N và N lao vào dùng tay đâm nhau, N đưa tay phải vào mép túi quần bên phải nơi để con dao và đi về phía N thì K lấy bình xịt hơi cay từ trong túi áo khoác ra cầm ở tay phải xịt vào mặt N, vừa xịt K vừa dùng tay trái kéo N về phía mình. Khi bị K xịt hơi cay vào mặt, N quay mặt sang phải dụi mắt và lấy con dao gấp ra, N dùng tay trái kéo lưỡi dao ra khỏi cán rồi cầm dao bằng tay phải (mũi dao quay ra phía sau) đi về phía K để đâm, thấy N cầm dao đi về phía mình K tiếp tục xịt hơi cay vào mặt N lần thứ hai, thấy vậy T điều khiển xe mô tô chở M chạy tới tông vào chân phải làm K bị ngã xuống đường cách vị trí đang đứng khoảng 4-5 mét, Nguyễn Hùng C đứng gần đó cũng bị ngã. T, M và xe mô tô cũng bị ngã. Lúc này, N thấy Trần Hoàng N đang đứng ở gần vị trí mà K vừa đứng, N cho rằng đó là K nên lao tới cầm dao đâm từ trái sang phải trúng nách trái của N, sau đó đâm tiếp trúng vào lưng trái của N. Đâm xong, N đi qua mép đường đứng dụi mắt. Khi K xịt cay vào mặt N và kéo N về phía mình thì Q1 cầm mũ bảo hiểm đang đội đánh vào vùng cổ - gáy N, N cũng lấy mũ bảo hiểm đánh nhau với Q1, thấy N và Q1 đánh nhau T1 cũng lao vào dùng tay đánh Q1; khi Q1 dùng hai tay ôm đầu thì P đứng phía sau lấy dao ra đâm hai cái vào cặp đang đeo phía sau lưng của Q1 làm thủng hai lỗ trên cặp sách Q1 đeo sau lưng.

Sau khi dùng dao đâm N, N cầm dao ném vào bụi cây bên trái đường T theo hướng từ trường THPT P đi Bùi Dữ rồi quay lại lấy xe mô tô, N thấy con dao của mình rơi dưới đường nên nhặt lên cất vào túi rồi lên ngồi sau xe N chở đi. Khi nhóm của N lên xe rời khỏi hiện trường thì K ném bình xịt cay vào ven đường, nhìn thấy N bị ngã xe và bị thương nên cùng C, Q1 đưa N đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai thì chết.

Đến khoảng 16h 30' ngày 26/4/2019 Trương Đình Anh N cùng Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P, Trần Trọng T, Nguyễn Anh T1 đến Công an tỉnh Gia Lai đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khi đầu thú, P và N đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai hai con dao đang mang theo.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số: 61/2019/TT ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Trần Hoàng N chết do: "*Mất máu cấp do vết thương thấu ngực thủng phổi trái, thủng cung động mạch chủ do vật sắc nhọn.*"

Tại cáo trạng số 88/CT-VKS-P2 ngày 27/11/2019, VKSND tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trương Đình Anh N về tội "*Giết người*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm. Truy tố các bị cáo Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P, Trần Quốc K về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Trần Trọng T, Nguyễn Anh T1 và Bùi M Q1 tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HSST ngày 26/6/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trương Đình Anh N phạm tội “Giết người”; Các bị cáo Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P, Trần Quốc K, phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Đình Anh N mức án **10** (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54, Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Hoài N mức án **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/4/2019 đến ngày 05/5/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K mức án **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc P mức án **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/4/2019 đến ngày 05/5/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án (Trần Ngọc T, Bùi Q1 M, Nguyễn Anh T1), phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 ông Trần Khánh là người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo cho rằng Toà án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án chưa khách quan, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, không bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020, bà Mai Thị Thu Thảo là người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quốc K kháng cáo về phần tội danh và mức án đối với bị cáo K, cho rằng hình phạt chưa phù hợp với tội danh.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 bị cáo Trần Ngọc P kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, ông Nguyễn Ái Quốc là người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Cao Hoài N kháng cáo xin cho bị cáo N được hưởng án treo.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 bị cáo Nguyễn Cao Hoài N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, bị cáo Trương Đình Anh N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Đình Anh N, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quốc K, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc P, bị cáo Nguyễn Cao Hoài N và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Cao Hoài N, sửa bản án sơ thẩm, cho các bị cáo Trần Ngọc P và Nguyễn Cao Hoài N được hưởng án treo.

Luật sư Nguyễn Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo Trương Đình Anh N cho rằng Toà án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, tuy nhiên hình phạt tuyên đối với bị cáo Trương Đình Anh N quá nghiêm khắc, đề nghị cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Tống Đức Ngũ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Cao Hoài N thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo Nguyễn Cao Hoài N được hưởng án treo.

Luật sư Phạm Ngọc Q1 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng Toà án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án chưa đúng pháp luật: Có căn cứ xác định Toà án cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn điều tra, việc xác định tính chất mức độ vi phạm của các bị cáo là chưa khách quan nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là quá nhẹ. Từ đó, đề nghị cấp phúc thẩm căn cứ Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại toà, xem xét ý kiến của Luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Trương Đình Anh N, Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P và bà Mai Thị Thu Thảo là người đại diện hợp pháp của các bị cáo Trần Quốc K, ông Nguyễn Ái Quốc là người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Cao Hoài N, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Đại diện hợp pháp của bị hại, ông Trần Khánh giữ nguyên nội dung kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt đồng phạm trong tội “Giết người”, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

[2] Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, quá trình điều tra, giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Cao Hoài N thừa nhận rằng nguyên nhân xảy ra sự việc này là do giữa bị cáo Nguyễn Cao Hoài N và Bùi M Q1 hẹn gặp nhau giải quyết mâu thuẫn, do Q1 và N cùng quen biết

một bạn nữ. Cả bị cáo Nguyễn Q1 Hoài N và Trương Đình Anh N thừa nhận, khoảng 23h ngày 25 tháng 4 năm 2019, Nguyễn Cao Hoài N đã nhắn tin cho Trương Đình Anh N nhờ N trưa ngày 26 tháng 4 năm 2019 qua trường PTTH P gặp Bùi M Q1 để N nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn với Q1 và N đã đồng ý. Trưa ngày 26/4/2019, N chạy xe AB đến, khi đi N mang theo một con dao gấp để trong túi quần, chạy qua quán Cây đa ở đường Nguyễn Du gặp N để qua trường PTTH P, tại đây có P, T2, T1, M, N và T, 8 người chúng tôi đi trên 4 xe qua trường P. N chở Nguyễn Cao Hoài N. Khi đi N, P, N đều mang theo hung khí là dao, theo các bị cáo khai mang hung khí không ai biết và mang đi để phòng thân. Theo N khai, nhóm của Q1 gồm Q1, N, K, C, sau khi hai nhóm đến ngã ba T- H thì hai bên lao vào đánh nhau, do bị K xịt hơi cay vào mặt nên Trương Đình Anh N đã cầm dao đi về phía K để đâm, thấy N cầm dao đi về phía mình, K tiếp tục xịt hơi cay vào mặt N lần thứ hai, thấy vậy T điều khiển xe mô tô chở M chạy tới tông vào chân phải làm K bị ngã xuống đường cách vị trí đang đứng khoảng 4,5 m. Lúc này N thấy Trần N Hoàng đang đứng vị trí mà K vừa đứng, N cho rằng đó là K nên cầm dao lao tới đâm từ trái sang phải trúng nách trái của N, sau đó đâm tiếp trúng vào lưng trái của N. Q1 và N dùng mũ bảo hiểm đánh nhau, thấy Q1 và N đánh nhau, T1 cũng lao vào dùng tay đánh Q1; khi Q1 dùng hai tay ôm đầu thì P đứng phía sau lấy dao đâm hai nhát vào cặp đeo phía sau lưng của Q1 làm thủng hai lỗ trên cặp sách Q1 đeo sau lưng. Hậu quả Trần N Hoàng tử vong, do “ Mất máu cấp do vết thương thấu ngực thủng phổi trái, thủng cung động mạch chủ do vật sắc nhọn”.

Như vậy, bắt đầu từ việc Nguyễn Cao Hoài N nhắn tin, nhờ Trương Đình Anh N cùng đi với để gặp Q1 giải quyết mâu thuẫn, khi đi các bị cáo, trong đó có bị cáo N chuẩn bị hung khí và N chở N đến gặp nhóm của Q1, N đã dùng dao đâm bị hại tử vong và sau đó nguyên chủ N về. Hành vi của Nguyễn Cao Hoài N có dấu hiệu đồng phạm của tội “ Giết người”. Điều này thể hiện: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trương Đình Anh N thừa nhận do bị cáo Nguyễn Cao Hoài N rủ đi giải quyết mâu thuẫn, do N có mâu thuẫn với Q1, khi đi có mang theo hung khí (con dao); Bị cáo N cũng thừa nhận do mâu thuẫn với Q1 nên đã rủ N cùng đi để hỗ trợ, khi đi N có mang theo con dao. Quá trình điều tra giải quyết vụ án, bị cáo Trương Đình Anh N khai: Tối ngày 25/4/2019, khi N nhờ tôi cùng qua trường để gặp Q1, tôi biết N rất bức tức nên N muốn gặp Q1 để đánh dần mặt. Tôi nghĩ khi gặp Q1 có thể xảy ra xô xát đánh nhau nên tôi mang theo con dao. (BL279, Biên bản ghi lời khai ngày 7/6/2019); Khi tôi cùng N, T1, P, T, T2, M, N đi ngang qua trường P để gặp Q1. Khi chúng tôi gặp Q1 ở gần cổng trường, N đang nói chuyện với Q1 và N, tôi ngồi trên xe thì P đi đến chỗ tôi, hỏi tôi “ Anh N có hàng chưa”, tôi nghe thì hiểu là P muốn hỏi tôi có mang theo dao hay hung khí gì chưa (BL283, Biên bản hỏi cung bị can N ngày 11/6/2019); Sau khi nhận được lời rủ rê của N và đọc các tin nhắn về mâu thuẫn

giữ N và Q1 thì tôi hiểu là N muốn nhờ tôi đi cùng N qua gặp Q1 để giúp N đánh Q1 (BL 285, biên bản hỏi cung ngày 10/7/2019). Nguyễn Cao Hoài N khai: Sau khi hẹn Q1 xong, tôi nhắn tin cho Trương Đình Anh N và Nguyễn Hoàng N T2 rủ họ trưa hôm sau đi cùng tôi qua trường P gặp Q1 nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn thì N và T2 đồng ý...sau khi học xong tiết 1, tôi đi ăn sáng gặp P thì P hỏi tôi là “Bạn secting chưa” tôi nghe P hỏi thì hiểu là P hỏi tôi đã mang theo hung khí chưa, tôi trả lời “rồi”. Khi đó trong cặp tôi có mang theo con dao gấp...Hẹn gặp Q1 để nói chuyện, mục đích là để hỏi Q1 về B và cũng muốn gặp để bắt Q1 xin lỗi tôi, nếu Q1 cương sẽ đánh dần mặt Q1 (BL 317, biên bản hỏi cung bị can Nguyễn Cao Hoài N ngày 6/9/2019, có Luật sư Tổng Đức Ngũ và ông Nguyễn Ái Quốc- cha ruột của Nguyễn Cao Hoài N tham gia). Trần Ngọc P khai: N và Q1 hẹn nhau ở trường P, nên tôi đã cùng T1 mang theo dao đi theo N để hỗ trợ và tôi sợ N gặp Q1 sẽ bị Q1 đánh thì tôi sẽ tham gia đánh lại (BL 324, biên bản ghi lời khai ngày 28/4/2019).

Như vậy trong vụ án này nguyên nhân xuất P từ mâu thuẫn giữ bị cáo Nguyễn Cao Hoài N với Bùi M Q1, do đó Nguyễn Cao Hoài N đã nhắn tin cho Trương Đình Anh N và Nguyễn Hoàng N T2, rủ cả hai trưa hôm sau đi cùng N để gặp Q1. Sau khi tan học, nhóm của N gồm N, P, T1, T2, M, N, T, N cùng đi. Khi đi, N, N, P mang theo dao nhọn. Quá trình xô ẩu đánh nhau, Trương Đình Anh N đã dùng dao đâm trúng Trần Hoàng N. Hậu quả vết đâm của N làm Trần Hoàng N tử vong do “Mất máu cấp do vết thương thấu ngực thủng phổi trái, thủng cung động mạch chủ do vật sắc nhọn”. Các bị cáo đã có sự bàn bạc, trao đổi và chuẩn bị hung khí từ trước để đi đánh nhau và khi sự việc xảy ra bị cáo Trương Đình Anh N đã dùng hung khí tấn công làm cho bị hại chết. Cấp sơ thẩm truy cứu trách nhiệm hình sự Trương Đình Anh N về tội “Giết người” là đúng nhưng chưa xem xét vai trò đồng phạm của Nguyễn Cao Hoài N và các bị cáo khác trong vụ án này về tội “Giết người” là chưa toàn diện, chưa khách quan, có dấu hiệu bỏ lọt đồng phạm của tội “Giết người”.

Từ những chứng cứ, phân tích và lập luận trên, HĐXX phúc thẩm thấy rằng quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt đồng phạm của tội “Giết người”. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia lai để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật, nhằm giải quyết lại vụ án một cách khách quan, toàn diện và đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này các bị cáo Trần Trọng T, Nguyễn Anh T1, Bùi M Q1 bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”, sau khi xét xử không có kháng cáo và không bị kháng nghị, bản án sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên trong vụ án này hành vi của các bị cáo có liên quan với nhau, mặt khác theo quy định tại Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự “Toà án cấp phúc thẩm xem xét phần nội dung của bản án, quyết định bị kháng cáo, kháng

ngợi. Nếu xét thấy cần thiết, có thể xem xét các phần khác của bản án, quyết định không bị kháng cáo, kháng nghị” và theo quy định khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm để điều tra lại “ a. Có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, người phạm tội hoặc để khởi tố, điều tra về tội nặng hơn đã tuyên trong bản án sơ thẩm; b. Việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được”. Do đó, cần phải huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại, kháng cáo của ông Trần Khánh là đại diện hợp pháp của bị hại về đề nghị huỷ bản án sơ thẩm do bỏ lọt tội phạm được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Vụ án bị huỷ nên kháng cáo của các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo sẽ được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

Các bị cáo Trương Đình Anh N, Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HSST-CTN ngày 26/6/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai đối với các bị cáo: Trương Đình Anh N, Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P, Trần Quốc K, Bùi M Q1, Trần Ngọc T, Nguyễn Anh T1.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Trương Đình Anh N, Nguyễn Cao Hoài N, Trần Ngọc P không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường